

Số 28

**TẬP ĐOÀN
HOÁ CHẤT VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 470 /HCVN-VP

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

V/v Báo cáo mục tiêu tổng quát,
mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế
hoạch sản xuất kinh doanh và đầu
tư phát triển năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-HCVN ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam quy định về Quy chế công bố thông tin của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam kính gửi Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư “Báo cáo mục tiêu tổng quát, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024” của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (theo file đính kèm).

Trân trọng!

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Đảng ủy Tập đoàn (để b/c);
- HĐQT Tập đoàn (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- KSV Tập đoàn (e-copy);
- Trung tâm TTKHKT (để công bố); ✓
- Lưu: VT, VP.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Tú

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu và nhiệm vụ

- Tiếp tục phát triển Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đảm bảo cơ cấu hợp lý, phát huy vai trò chủ đạo, lợi thế trong sản xuất phân bón, góp phần thực hiện vai trò điều tiết các sản phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh, tập trung vào các nhóm ngành có hiệu quả cao để góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia; nghiên cứu từng bước đầu tư, phát triển có hiệu quả một số sản phẩm hóa chất có công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, phù hợp với nhu cầu phát triển xã hội.

- Giữ vững và duy trì Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đảm bảo đủ các nguồn lực để phát triển các dự án trong ngành công nghiệp hóa chất có quy mô lớn, quan trọng, điều hành và định hướng phát triển các công ty con theo chiến lược phát triển của Tập đoàn; tiếp tục duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận, bảo toàn và phát triển nguồn vốn nhà nước đã đầu tư.

- Tăng cường tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp; quyết liệt hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

- Nâng cao năng suất, hiệu quả lao động tạo tiền đề cải thiện thu nhập cho người lao động trên cơ sở gắn với kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh; chăm lo tốt đời sống cho người lao động.

2. Giải pháp thực hiện kế hoạch

2.1. Về tài chính

- Tập trung, tích tụ nguồn lực tài chính cho các dự án trọng điểm thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Tập đoàn. Hỗ trợ về vốn, quản lý tài chính để các dự án này sau khi hoàn thành đầu tư nhanh chóng phát huy hiệu quả sau đầu tư, khấu hao và trả nợ đúng quy định.

- Tập trung thực hiện thoái vốn và cổ phần hóa các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn theo Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tạo nguồn lực tài chính tập trung cho Tập đoàn.

- Tiếp tục làm việc với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính và các Sở, ban ngành địa phương về Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2021/NĐ-CP.

- Tăng cường và thường xuyên kiểm tra, giám sát tài chính theo các quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Ban hành quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn Nhà nước, Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 hướng dẫn thực hiện Nghị định 87/2015/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh làm việc với các đối tác quan tâm tới dự án Muối mỏ Lào, xây dựng phương án và lộ trình đề từng bước tái cơ cấu chủ đầu tư, tiếp tục triển khai dự án.

- Thường xuyên rà soát công tác triển khai các dự án đầu tư, giải ngân theo đúng tiến độ bảo đảm hiệu quả, làm tốt từ khâu lập, thẩm định dự án đầu tư.

2.2. Về sản xuất

- Phát huy hiệu quả các dự án đã đầu tư, tập trung bảo đảm các cân đối lớn về phân bổ và hàng tiêu dùng thiết yếu.

- Tập trung điều hành để đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tại các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra; tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị cùng nhóm ngành sản xuất phân bón, cao su, hóa chất.

- Tăng cường năng lực vận hành, bảo trì hệ thống thiết bị công nghệ bảo đảm sản xuất ổn định, phát huy tối đa công suất. Tập trung nghiên cứu và áp dụng các biện pháp ổn định chất lượng sản phẩm.

- Không ngừng hoàn thiện hệ thống sản xuất đối với các ngành hàng, bảo đảm hiệu quả sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường về chất lượng, tính năng sử dụng, phát triển các sản phẩm đặc chủng đối với từng đối tượng khách hàng với giá cả phù hợp.

2.3. Về phát triển thị trường

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại thị trường trong nước và nước ngoài. Tích cực tham gia sâu vào thị trường thế giới bằng cách tham gia các hội chợ triển lãm quốc tế để tìm hiểu nhu cầu, tiếp cận khách hàng và quảng bá, giới thiệu sản phẩm cho bạn hàng, từ đó giữ và tăng thị phần xuất khẩu.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" để thúc đẩy tiêu thụ hàng sản xuất trong nước giữa Tập đoàn với các Tập đoàn, Tổng công ty trong nước và giữa các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn với nhau. Các đơn vị trong Tập đoàn phấn đấu đạt tỷ lệ mua bán nội bộ không thấp hơn 50% tổng lượng mua các vật tư cùng loại của đơn vị năm 2023.

- Tập trung mọi nguồn lực để phát triển thị trường, đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ có lợi thế nhất định của các sản phẩm phân bón DAP, urê, phân bón NPK, phân lân nung chảy, hóa chất cơ bản, lớp Radial, chất tẩy rửa, pin ắc quy.

- Để thực hiện chiến lược và mục tiêu xuất khẩu những năm tiếp theo Tập đoàn tiếp tục triển khai các công tác: Nghiên cứu thị trường xuất khẩu đối với các sản phẩm mục tiêu, theo đó xây dựng báo cáo đánh giá nhu cầu, tình hình cạnh tranh và các yếu tố cốt lõi tác động đến thị trường xuất khẩu mục tiêu. Xây dựng chương trình nhân sự dài hạn phục vụ thị trường xuất khẩu.

2.4. Về nguồn nhân lực, tổ chức

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp tổ chức lại cơ cấu bộ máy của các doanh nghiệp thành viên theo định hướng tinh gọn, giảm đầu mối, khắc phục tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành và kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tuyển dụng mới nhân sự cho Tập đoàn, ưu tiên đội ngũ nhân sự có chất lượng đảm bảo cho sự phát triển của Tập đoàn trong tương lai.

- Hình thành quy hoạch nhân sự mới có chiều sâu đảm bảo tính kế thừa, phù hợp để phát huy tối đa tính sáng tạo trong môi trường kinh doanh mới.

- Chú trọng thu hút các chuyên gia đầu ngành, đặc biệt quan tâm lực lượng nhân sự quốc tế và Việt kiều trong điều kiện hội nhập.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, học tập nâng cao trình độ, chuyên môn đặc biệt là các khóa học về ngoại ngữ và quản trị doanh nghiệp.

2.5. Về công nghệ - kỹ thuật

- Tiếp cận công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm định mức tiêu hao, tăng sức cạnh tranh bền vững.

- Hướng các hoạt động nghiên cứu phát triển của Viện Hóa học Công nghiệp Việt Nam phục vụ cho phát triển công nghệ và các sản phẩm, nguyên liệu cho Tập đoàn. Phát huy các nguồn lực về khoa học công nghệ của các đơn vị thành viên để xây dựng hệ thống, liên kết tổ chức Khoa học - Công nghệ trong toàn Tập đoàn.

- Trong các dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng ưu tiên sử dụng các công nghệ, thiết bị hiện đại đã được thương mại hóa, đảm bảo các chất thải phải đáp ứng quy chuẩn quốc gia, có định mức tiêu hao tiên tiến, thân thiện với môi trường. Làm chủ và thuần thục sử dụng các công nghệ và thiết bị nhập khẩu đồng thời từng bước tạo ra công nghệ của mình.

- Tập trung đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, giảm định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các sản phẩm mới.

061-C
ĐOÀN
CHẤT
NAM
M. TP. V

- Thường xuyên đánh giá, phân tích định kỳ tháng, quý, năm tình hình thực hiện định mức tiêu hao nguyên vật liệu, sản phẩm lỗi...nhằm giảm giá thành, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện công nghệ tuyển quặng apatit loại II để đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hợp lý, nghiên cứu sử dụng tinh quặng tuyển từ quặng loại II để sản xuất phân bón có hiệu quả; Tiếp tục nghiên cứu tuyển quặng apatit loại 4 trong phòng thí nghiệm và quy mô bán công nghiệp nhằm sử dụng tiết kiệm tài nguyên, trữ lượng quặng phục vụ sản xuất phân bón và các sản phẩm khác phục vụ nền kinh tế quốc dân; Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý triệt để bã thạch cao của các nhà máy sản xuất DAP theo Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2.6. Về quản lý và điều hành

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động linh hoạt triển khai có hiệu quả các giải pháp về quản trị mua vật tư nguyên liệu, cân đối sản xuất- tiêu thụ, tồn kho hợp lý, cân đối dòng tiền... hạn chế ảnh hưởng khi có biến động lớn về giá cả vật tư đầu vào, lãi suất cho vay; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và ý kiến của cấp có thẩm quyền triển thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, trình Chính phủ phê duyệt; Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định nội bộ của Tập đoàn.

- Hình thành hệ thống quản lý tập trung cao, tạo sức mạnh cho Công ty mẹ - Tập đoàn; đồng thời thực hiện phân quyền cho các công ty thành viên để phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị thành viên.

- Tuân thủ các quy chế phân công, phân cấp, quy chế quản lý nội bộ của Tập đoàn.

- Phát triển hệ thống tư vấn ngoài Tập đoàn theo phương thức hợp đồng tư vấn thường xuyên và tư vấn vụ việc thông qua các công ty, tổ chức chuyên nghiệp để giảm thiểu một số hoạt động không thường xuyên.

- Phát triển các mối quan hệ hợp tác và liên kết trong sản xuất kinh doanh với các tập đoàn trong nước và quốc tế.

2.7. Về chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 529-CTr/ĐU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Đảng ủy Tập đoàn thực hiện Nghị quyết số 02- NQ/ĐUK ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương về thực hiện chuyển đổi số tại các doanh nghiệp, đơn vị trong Khối Doanh nghiệp Trung ương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến các đảng viên tại các chi bộ, đảng bộ trực thuộc.

- Tiếp tục đẩy mạnh tìm hiểu, nghiên cứu về Cách mạng công nghiệp 4.0 và đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng này. Tích cực triển khai thực hiện các hoạt động, nội dung cụ thể và thiết thực phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tiễn của đơn vị như: Cập nhật tình hình phát triển công nghệ, mô hình quản lý/quản trị của Cách mạng công nghiệp 4.0 làm cơ sở xem xét khả năng/cơ hội đầu tư, ứng dụng; Xem xét, nghiên cứu khả năng xây dựng chiến lược/kế hoạch phát triển doanh nghiệp, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

2.8. Đối với các đơn vị thuộc Đề án 1468

Tập đoàn và các đơn vị chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch cụ thể để ổn định sản xuất. Chủ động gắn sản xuất với thị trường để đảm bảo tồn kho nguyên vật liệu, sản phẩm ở mức hợp lý; đẩy mạnh tiêu thụ, nâng cao hiệu quả của quản lý nhằm giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh sản phẩm góp phần tăng hiệu quả chung của doanh nghiệp. Xử lý dứt điểm tranh chấp hợp đồng EPC để sớm thực hiện quyết toán các Dự án.

2.9. Về chính sách

- Tiếp tục đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi Luật số 71/2014/QH13 theo hướng đưa phân bón vào đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng với mức thuế suất là 0%; sửa Luật số 106/2016/QH13; sửa Nghị định 122/2016/NĐ-CP.

- Tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương duy trì biện pháp phòng vệ đối với với sản phẩm phân DAP và MAP nhập khẩu.

- Nghiên cứu đề xuất với Bộ Công Thương áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại với các sản phẩm sẫm lớp và một số loại hóa chất.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Số liệu cộng hợp toàn Tập đoàn

- Doanh thu cộng hợp: 56.497 tỷ đồng.

- Lợi nhuận cộng hợp: 2.430 tỷ đồng.

1.2. Số liệu công ty mẹ

- Tổng doanh thu và thu nhập khác 778,666 tỷ đồng;

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 480,488 tỷ đồng.

(Bảng chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 đính kèm)

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp

Trong năm 2024, Công ty mẹ - Tập đoàn không có kế hoạch đầu tư dự án nào từ Nhóm B trở lên.

Phụ lục
BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2024

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024
A	B	C	D
I	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
1	Phân supe lân	Tấn	333.000
2	Phân lân nung chảy	Tấn	322.000
3	Phân đạm Urê	Tấn	785.000
4	Phân Diamino phosphate (DAP)	Tấn	472.000
5	Phân hỗn hợp NPK	Tấn	1.193.000
6	Quặng apatit	Tấn	1.780.000
7	Thuốc sát trùng - Thuốc trừ sâu các loại	Tấn	6.280
8	Xút Natri Hydroxide (NaOH)	Tấn	84.000
9	Axit sunphuric (H ₂ SO ₄)	Tấn	109.300
10	Axit Phosphoric (H ₃ PO ₄)	Tấn	2.000
11	Axit clohidric (HCL)	Tấn	110.700
12	Lốp xe máy	1000 chiếc	5.170
13	Lốp ô tô - máy kéo	Chiếc	4.234.000
14	Ắc qui các loại	Kwh	2.016.000
15	Chất giặt rửa (Kể cả gia công)	Tấn	326.600
16	Amoniac thương phẩm (NH ₃)	Tấn	63.500
17	Nước tẩy Javen	Tấn	82.870
18	PAC (bột+lông)	Tấn	89.700
II	Tổng doanh thu		
1	Doanh thu cộng hợp	tỷ đồng	56.497
2	Doanh thu công ty mẹ	tỷ đồng	788,6
III	Lợi nhuận trước thuế		
1	Lợi nhuận cộng hợp	tỷ đồng	2.430
2	Lợi nhuận công ty mẹ	tỷ đồng	480,4
IV	Thuế & các khoản phải nộp NSNN		
1	Thuế & các khoản nộp NSNN cộng hợp	tỷ đồng	1.812
2	Thuế & các khoản nộp NSNN công ty mẹ	tỷ đồng	5
V	Đầu tư xây dựng công ty mẹ	tỷ đồng	195